

# ごみの出し方

わからないことがあるときは、**小郡市役所：電話0942-72-2111（内線番号：153 [生活環境課]）**に聞いてください

Nếu bạn có câu hỏi nào, City Hall: Vui lòng gọi 0942-72-2111 (số máy lẻ: 153 [Phòng Môi trường Đời sống])  
यदि तपाईंसँग कुनै प्रश्नहरू छन् भने, सिटी हल: कृपया 0942-72-2111 (विस्तार नम्बर: 153 [जीवन वातावरण डिभिजन]) मा फोन गर्नुहोस्।

やさしい日本語  
Tiếng Việt  
नेपाली

## 燃えるごみ rác cháy được जलाउन सकिने फोहोर



袋はスーパーやコンビニで買ってください  
Bạn có thể mua túi rác tại các siêu thị và cửa hàng tiện lợi.  
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

## 燃えないごみ rác không cháy được जलाउन नसकिने फोहोर



袋はスーパーやコンビニで買ってください  
Bạn có thể mua túi rác tại các siêu thị và cửa hàng tiện lợi.  
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

## ビン vỏ chai खाली बोतल



袋はスーパーやコンビニで買ってください  
Bạn có thể mua túi rác tại các siêu thị và cửa hàng tiện lợi.  
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

## 1 ごみを分ける phân loại rác फोहोर अलग गर्नुहोस्

### GOOD いれてよい

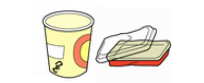
なまごみ  
rác thô  
कच्चा फोहोर



プラスチックごみ  
rác thải nhựa  
प्लास्टिकको फोहोर



カップめん・べんとう  
Cốc đựng mì / Bento  
तकाल चाउचाउ कन्टेनर



かためたあぶら  
dầu ăn đông đặc  
ठोस खाद्य तेल



かみ・ぬの  
giấy/vải  
कागज / कपडा



### BAD いれなくて ください

えきたいのあぶら  
dầu ăn lỏng  
तरल खाना पकाउने तेल



かんでんち  
pin khô  
सुक्खा ब्याट्री



ビン  
chai thủy tinh  
गिलासको बोतल



あきかん  
Cai lon  
धातुको भाँडो



でんかせいひん  
dụng cụ gia đình  
विद्युतीय



## 1 ごみを分ける phân loại rác फोहोर अलग गर्नुहोस्

### GOOD いれてよい

あきかん  
Cai lon  
धातुको भाँडो



でんかせいひん  
dụng cụ gia đình  
विद्युतीय



きんぞく  
kim loại  
धातु



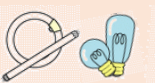
しよっき  
bộ đồ ăn  
टेबलवेयर



ライター  
bật lửa  
लाइट



けいこうとう  
ánh sáng huỳnh  
फ्लोरोसेन्ट प्रकाश



かさ  
ô dù  
छाता



### BAD いれなくて ください

しょうかき  
bình cứu hỏa  
आगो निभाउने



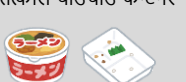
パソコン・テレビ  
Máy tính/TV  
पीसी/टिभी



プラスチックごみ  
rác thải nhựa  
प्लास्टिकको फोहोर



カップめん・べんとう  
Cốc đựng mì / Bento  
तकाल चाउचाउ कन्टेनर



かんでんち  
pin khô  
सुक्खा ब्याट्री



がれき  
đống đổ nát  
टाइल र ब्लकहरू



## 2 中を水で洗う rửa bên trong bằng nước भित्र पानी संग धुनुहोस्

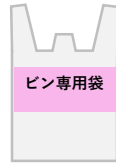


中身は空にしてください。  
ビン以外のガラス製品は、  
『燃えないごみ』に捨ててください。

- ⚠️ Làm trống bên trong chai.
- ⚠️ Đồ thủy tinh không phải chai lọ nên được xử lý trong [Rác thải không cháy được].

- ⚠️ भाँसाको नालीमा तेल डिस्चार्ज नगर्नुहोस्
- ⚠️ बोतलहरू बाहेक अन्य काँचका भाँडाहरू  
『 जलाउन नसकिने फोहोर 』 मा फाल्नु पर्छ।

## 3 袋を結ぶ Buộc miệng túi rác झोलाको मुख बाँध्नुहोस्



袋に ごみを入りすぎないでください。



⚠️ Không bỏ quá nhiều rác vào túi rác. Túi sẽ bị rách hoặc tràn ra ngoài.

⚠️ फोहोरको झोलामा धेरै फोहोर नराख्नुहोस्।  
फोहोर झोला च्यात वा ओभरफलो हुन सक्छ।

## 3 ごみ出し場所に出す đem ra nơi đổ rác फोहोर सङ्कलन साइटमा लिनुहोस्

決まっている場所に  
きれいに並べてください



### 『ごみを出す日』

Ngày xử lý rác thải  
फोहोर फाल्ने दिन

### 『ごみを出す時間』

Đã đến lúc đổ rác  
फोहोर फाल्ने समय

午前7時まで

## 3 ごみ出し場所に出す đem ra nơi đổ rác फोहोर सङ्कलन साइटमा लिनुहोस्

決まっている場所に  
きれいに並べてください



### 『ごみを出す日』

Ngày xử lý rác thải  
फोहोर फाल्ने दिन

### 『ごみを出す時間』

Đã đến lúc đổ rác  
फोहोर फाल्ने समय

午前10時まで

## 4 ごみ出し場所に出す đem ra nơi đổ rác फोहोर सङ्कलन साइटमा लिनुहोस्

決まっている場所に  
きれいに並べてください



### 『ごみを出す日』

Ngày xử lý rác thải  
फोहोर फाल्ने दिन

### 『ごみを出す時間』

Đã đến lúc đổ rác  
फोहोर फाल्ने समय

午前10時まで

# ごみの出し方

ごみの出し方が 分からないときは、  
右の QRコードから 調べることができます。



Nếu bạn không biết cách tách rác, bạn có thể kiểm tra từ mã QR trên.  
यदि तपाईंलाई फोहोर कसरी अलग गर्ने थाहा छैन भने तपाईं माथिल्लो QR कोडबाट जाँच गर्न सक्नुहुन्छ।

ごみを 出すことができる日を、アプリで確認  
することができます。  
QRコードから、ダウンロードしてください。



Android



iOS

Bạn có thể sử dụng ứng dụng để kiểm tra những ngày bạn có thể đổ rác.  
Vui lòng tải xuống từ mã QR.  
तपाईंले फोहोर बाहिर निकाल्न सक्ने दिनहरू जाँच गर्न एप प्रयोग गर्न सक्नुहुन्छ।  
कृपया QR कोडबाट डाउनलोड गर्नुहोस्।

## ペットボトル chai nhựa पीईटी बोतलहरू



スーパーやコンビニで 透明  
の袋を 買ってください

Bạn có thể mua túi rác tại các  
siêu thị và cửa hàng tiện lợi.  
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा  
फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

1

ラベルとキャップを はずす  
Loại bỏ nhãn và nắp लेबल र ढक्कन हटाउनुहोस्



キャップとラベルは  
燃えるごみに  
捨ててください。



←ペットボトルには、この印がついています。  
Chai nhựa có dấu hiệu này.  
यदि तपाईंसँग यो चिन्ह छ भने, यो प्लास्टिकको बोतल हो।



←この印がついた容器は、も 燃えるごみ です。  
Các thùng chứa có nhãn hiệu này là 〔Rác cháy được〕  
यो चिन्ह भएका कन्टेनरहरू 〔जले फोहोर〕 हुन्।

2

中を 水で洗う  
rửa bên trong bằng nước भित्र पानी संग धुनुहोस्



中を きれいに 洗ってください。  
Rửa bên trong chai gọn gàng.  
बोटल भित्रको बोटल भित्र धुनुहोस्।



ボトルは、つぶして捨ててください。  
Bóp nát chai nhựa rồi vứt đi  
प्लास्टिकको बोटल कुचलनुहोस् र यसलाई  
प्याँक्नुहोस्

3

ごみ出し場所に出す  
đem ra nơi đổ rác फोहोर संकलन बिन्दुमा बाहिर लैजानुहोस्

き 決まっている場所に  
きれいに並べてください

〔ごみを 出す 日〕



Ngày xử lý rác thải  
फोहोर फाल्ने दिन

〔ごみを 出す 時間〕

Đã đến lúc đổ rác  
फोहोर फाल्ने समय



ごぜん 午前10時まで

## 粗大ごみ rác quá khổ ठूलो आकारको फोहोर



スーパーやコンビニで シールを  
買ってください

Vui lòng mua nhãn dán này tại các  
siêu thị và cửa hàng tiện lợi ở Thành  
phố Ogori.  
कृपया यो स्टिकर ओगोरी सुपरमार्केट र सुविधा  
स्टोरहरूमा किनुहोस्।

1

粗大ごみシールを 買う  
mua miếng dán rác quá khổ भारी फोहोर स्टिकरहरू किन्न

1枚524円です。

店員さんに、「粗大ごみシールを 買いたいです」  
と 言ってください。

ひとつのごみにつき、1枚 買ってください。

Đó là 524 yên mỗi tờ.

Vui lòng nói với nhân viên cửa hàng, "Tôi muốn mua  
một nhãn dán rác quá khổ."

Vui lòng mua một nhãn dán cho mỗi mảnh rác.

यो प्रति पाना 524 येन हो।

कृपया स्टोर क्लर्कलाई भन्नुहोस्, "म स्टिकर किन्न चाहन्छु।"

कृपया फोहोरको प्रत्येक टुक्राको लागि एउटा स्टिकर किनुहोस्।

2

予約する  
đặt chỗ trước आरक्षण गर्नुहोस्

次の 方法で 予約することが  
できます(共栄資源)。

① インターネット

mạng internet इंटरनेट

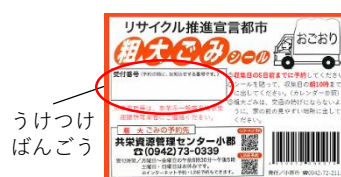


②LINE



3

シールを 貼る  
dán một nhãn dán स्टिकर टाँसुहोस्



シールに 受付番号 を書いてください  
Vui lòng viết số biên nhận trên  
nhãn dán

कृपया स्टिकरमा रसिद नम्बर लेख्नुहोस्

4

ごみ出し場所に出す  
đem ra nơi đổ rác फोहोर संकलन बिन्दुमा बाहिर लैजानुहोस्



〔ごみを 出す時間〕  
Đã đến lúc đổ rác  
फोहोर फाल्ने समय

ごぜん 午前10時まで

下のごみは 粗大ごみとして 出す  
ことが できません。  
家電を売る店に相談してください。

Rác bên dưới không thể xử lý như rác  
quá khổ.Xin cửa hàng điện máy gia đình  
tư vấn giúp.

तेल सूचीबद्ध फोहोरलाई ठूलो फोहोरको रूपमा  
डिस्पोज गर्न सकिँदैन। कृपया आफ्नो घरको  
उपकरण पसलमा सल्लाह लिनुहोस्।



次のようなごみは回収できません。

- ごみが 袋の中に 収まっていけないもの
- 間違った袋に 入れたごみ
- 指定の 袋に 入れていない ごみ

Các loại rác sau đây không thể được thu gom.

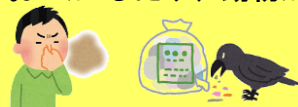
- Rác không nằm hoàn toàn trong túi
- Rác được phân loại không đúng cách
- Rác không bỏ vào túi quy định

निम्न प्रकारका फोहोरहरू संकलन गर्न सकिँदैन।

- फोहोर झोला भित्र पूर्ण रूपमा छैन
- फोहोर जो गलत तरिकाले क्रमबद्ध गरिएको छ
- तोकिएको झोलामा नराखिएको फोहोर

生ごみは、氷を 切ってから 捨ててください。

理由は、ごみから臭いにおいが したり、動物が ごみを  
荒らすからです。



Khí xử lý rác thối, loại bỏ độ ẩm và cho vào túi  
rác.

Bạn có thể nghĩ thấy mùi hôi thối hoặc con vật sẽ mở  
túi rác và lấy những thứ bên trong ra.

कच्चा फोहोरको डिस्पोजल गर्दा, ओसिलो हटाउनुहोस् र फोहोरको  
झोलामा राख्नुहोस्।  
तपाईं दुर्गन्धित गन्ध सुँघ्न सक्नुहुन्छ वा जनावरले फोहोरको झोला  
खोल्नेछ र सामग्रीहरू निकाल्नेछ।

燃えないごみの袋に、ガラスのびんや ペットボ  
トルを入れないでください。

Không bỏ chai thủy tinh, chai nhựa PET vào túi  
rác không cháy được.

काँचका बोतलहरू वा PET बोतलहरू जलाउन नसकिने  
फोहोर झोलाहरूमा नराख्नुहोस्।



BAD

いれないで ください

《出典》

●いらすとや <https://www.irasutoya.com/>

●経済産業省ウェブサイト <https://www.meti.go.jp/policy/recycle/main/data/illust/index.html>